

Số: **04** /2020/NQ-HĐND

TP. Quảng Ngãi, ngày **21** tháng **4** năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2018 – 2020
thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI KHOÁ XI – KỲ HỌP THỨ 14.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 09/4/2020 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc đề nghị bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2018-2020 để xây dựng 02 xã Nghĩa Dũng, Nghĩa Dũng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến biểu quyết bằng phiếu của đại biểu HĐND thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2018 – 2020 thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố để đảm bảo xây dựng 02 xã Nghĩa Dũng, Nghĩa Dũng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 với danh mục **16 dự án**, tổng mức đầu tư **23.377 triệu đồng** (trong đó: *Vốn NSTW, tỉnh: 15.932 triệu đồng; Vốn NS thành phố: 6.604 triệu đồng; Vốn NS xã và các nguồn huy động khác: 841 triệu đồng*).

(Chi tiết tại Phụ biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực HĐND thành phố, các Ban HĐND thành phố và đại biểu HĐND thành phố thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này được HĐND thành phố khoá XI, kỳ họp thứ 14 thông qua bằng phiếu biểu quyết ngày 21 tháng 4 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- TT HĐND, UBND 23 xã, phường;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Các phòng, ban, hội đoàn thể thành phố;
- CPVP, CV;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

**DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2018 - 2020
THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND/ ngày 21/4/2020 của HĐND thành phố Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

| TT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm | Quy mô | Tổng mức đầu tư dự kiến | | | | Ghi chú |
|------------------|---|--------------------|---------------|----------|-------------------------|---------------------|------------------|--------------------------------------|--------------------------|
| | | | | | Tổng số | Trong đó: | | | |
| | | | | | | Vốn NSTW và NS tỉnh | Vốn NS thành phố | Vốn NS xã và các nguồn huy động khác | |
| TỔNG CỘNG | | | | | 23.377 | 15.932 | 6.604 | 841 | |
| I | Lĩnh vực giao thông | | | | 3.224 | | 3.224 | | |
| 1 | BTXM tuyến đường vào Nhà văn hóa xã + Bồi thường hỗ trợ hoa màu | UBND xã Nghĩa Đông | xã Nghĩa Đông | 100m | 1.200 | | 1.200 | | |
| * | Theo cơ chế HTXM của thành phố | | | | | | | | |
| 1 | Tuyến đường từ Dinh chủ đề - vườn ươm (thôn 1) | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | 870m | 1.044 | | 1.044 | | Đầu tư Mặt đường Bm=3m |
| 2 | Tuyến đường từ nhà bà Trương Thị Chánh Gò ông Bường (thôn 5) | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | 120m | 120 | | 120 | | Đầu tư Mặt đường Bm=2,5m |
| 3 | Tuyến đường nhà ông Nguyễn Hải - Bầu Nghễ | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | 110m | 110 | | 110 | | Đầu tư Mặt đường Bm=2,5m |
| 4 | Tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Công phương đến xứ đồng Bầu đen | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | 450m | 450 | | 450 | | Đầu tư Mặt đường Bm=2,5m |
| 5 | Tuyến đường từ nhà bà Lê Thị Nở - Gò ông Bường (Xứ đồng Cây Tài) (thôn 4) | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | 300m | 300 | | 300 | | Đầu tư Mặt đường Bm=2,5m |
| II | Lĩnh vực thủy lợi | | | | 7.460 | 5.968 | 746 | 746 | |
| 1 | Tuyến mương từ kênh N6-19 đến Làng Cầu + ống mương thủy lợi | UBND xã Nghĩa Đông | xã Nghĩa Đông | 1100m | 2.594 | 2.075 | 259 | 259 | |
| 2 | Tuyến mương từ kênh N6-19 đến Thạch Khôi, La Tá + ống mương thủy lợi | UBND xã Nghĩa Đông | xã Nghĩa Đông | 1100m | 2.094 | 1.675 | 209 | 209 | |
| 3 | Tuyến mương từ kênh N6-19 đến Gò Găng, Cây Cây | UBND xã Nghĩa Đông | xã Nghĩa Đông | 900m | 1.386 | 1.109 | 139 | 139 | |
| 4 | Tuyến mương từ kênh N6-16 đến Cây Sơn | UBND xã Nghĩa Đông | xã Nghĩa Đông | 900m | 1.386 | 1.109 | 139 | 139 | |
| III | Lĩnh vực giáo dục | | | | 11.743 | 9.394 | 2.349 | | |
| | Trường Tiểu học | | | | | | | | |
| 1 | Sửa chữa 22 phòng học Trường Tiểu học | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | 22 phòng | 1.500 | 1.200 | 300 | | |

| TT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm | Quy mô | Tổng mức đầu tư dự kiến | | | | Ghi chú |
|--------------------|---|--------------------|---------------|---|-------------------------|---------------------|------------------|---|---------|
| | | | | | Tổng số | Trong đó: | | | |
| | | | | | | Vốn NSTW và NS tỉnh | Vốn NS thành phố | Vốn NS xã và các nguồn huy động khác | |
| 2 | Nâng cấp cải tạo tường rào, công nghệ Trường Tiểu học | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | | 800 | 640 | 160 | | |
| Trường THCS | | | | | | | | | |
| 1 | Nhà đa năng kết hợp Nhà văn hóa xã | UBND xã Nghĩa Đông | xã nghĩa Đông | | 6.000 | 4.800 | 1.200 | | |
| 2 | 06 Phòng chức năng và Thiết bị | UBND xã Nghĩa Đông | xã nghĩa Đông | 06 phòng chức năng + thiết bị dạy học; 144 bộ bàn ghế học sinh; 10 bảng chống lóa; 25 bộ bàn ghế hội trường | 2.543 | 2.034 | 509 | | |
| 3 | Nâng cấp cải tạo tường rào, công nghệ Trường THCS | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | | 900 | 720 | 180 | | |
| IV | Lĩnh vực văn hóa | | | | 950 | 570 | 285 | 95 | |
| 1 | Điểm Sinh hoạt văn hóa thôn 3 | UBND xã Nghĩa Dũng | xã Nghĩa Dũng | Xây mới Điểm SHVH, diện tích xây dựng 120m ² ; Sân nền, tường rào, công nghệ, TDTT | 950 | 570 | 285 | 95 Tận dụng cơ sở mẫu giáo để làm điểm sinh hoạt văn hóa | |